

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 28 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mới Trường THPT chuyên
Phan Bội Châu (giai đoạn 2)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 12

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban
thường vụ Quốc hội Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 1123/TTr-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mới Trường
THPT chuyên Phan Bội Châu (giai đoạn 2):

1. *Mục tiêu đầu tư:* Đồng bộ, hiện đại hoá cơ sở vật chất Trường THPT
chuyên Phan Bội Châu, từ đó đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân tài, nguồn nhân lực
chất lượng cao trong thời kỳ hội nhập quốc tế; góp phần đổi mới căn bản, toàn
diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong
điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. *Nội dung và quy mô đầu tư:* Xây dựng mới các hạng mục:

+ Khối nhà hiệu bộ cao 3 đến 4 tầng, diện tích xây dựng khoảng 465 m²,
tổng diện tích sàn khoảng 1.775,5 m²;

+ Khối nhà ăn cao 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 744 m²;

+ Khối nhà ký túc xá học sinh cao 4 tầng, diện tích xây dựng khoảng

1.129 m², tổng diện tích sàn khoảng 4.516 m²;

+ Các hạng mục khác: San nền; hệ thống đường dây, trạm biến áp; bể nước ngầm; tường rào; hệ thống phòng cháy chữa cháy; các thiết bị và hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.

3. *Nhóm dự án*: Dự án nhóm B.

4. *Tổng mức đầu tư*: 101.094 triệu đồng (*Một trăm linh một tỷ không trăm chín mươi bốn triệu đồng*).

5. *Nguồn vốn*: Nguồn ngân sách Trung ương kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 101.094 triệu đồng.

6. *Địa điểm thực hiện dự án*: Xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

7. *Thời gian và tiến độ thực hiện dự án*: Không quá 04 năm, kể từ ngày khởi công xây dựng.

8. *Hình thức đầu tư*: Xây dựng mới.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./*ng*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị
2. Về công tác kinh tế và tài chính
3. Về công tác văn hóa, giáo dục và y tế
4. Về công tác đối ngoại và quốc phòng
5. Về công tác dân vận và tôn giáo
6. Về công tác pháp luật và tư pháp
7. Về công tác khoa học, công nghệ và môi trường
8. Về công tác xã hội và an ninh trật tự
9. Về công tác thể thao và du lịch
10. Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Điểm 2. Về công tác kinh tế

1. Về công tác quản lý kinh tế và tài chính
2. Về công tác đầu tư và xây dựng
3. Về công tác thương mại và công nghiệp
4. Về công tác nông nghiệp và lâm nghiệp
5. Về công tác ngư nghiệp và thủy sản
6. Về công tác công nghiệp và xây dựng
7. Về công tác dịch vụ và thương mại
8. Về công tác tài chính và ngân hàng
9. Về công tác thuế và hải quan
10. Về công tác quản lý thị trường

Điểm 3. Về công tác văn hóa, giáo dục và y tế

1. Về công tác văn hóa và thể thao
2. Về công tác giáo dục và đào tạo
3. Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân
4. Về công tác khoa học, công nghệ và môi trường
5. Về công tác xã hội và an ninh trật tự
6. Về công tác thể thao và du lịch
7. Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân
8. Về công tác khoa học, công nghệ và môi trường
9. Về công tác xã hội và an ninh trật tự
10. Về công tác thể thao và du lịch



Trưởng Ban Thường vụ

1. Về công tác quản lý kinh tế và tài chính
2. Về công tác đầu tư và xây dựng
3. Về công tác thương mại và công nghiệp
4. Về công tác nông nghiệp và lâm nghiệp
5. Về công tác ngư nghiệp và thủy sản
6. Về công tác công nghiệp và xây dựng
7. Về công tác dịch vụ và thương mại
8. Về công tác tài chính và ngân hàng
9. Về công tác thuế và hải quan
10. Về công tác quản lý thị trường

Trưởng Ban Thường vụ